

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 01/2023/HSST

Ngày: 04/01/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Đình Quốc.

2. Bà: Nguyễn Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2022/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1/Võ Nhựt A, (Tên gọi khác: B). Giới tính: Nam, Sinh năm 2000 tại Bình Thuận; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn 2, xã C, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: không rõ; Con bà: Võ Thị D, sinh năm 1976; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/8/2017, UBND xã R ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 271 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/6/2021, TAND huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 68/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 18/7/2022; Bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận trong một vụ án khác “Có mặt”.

2/Phạm Minh E, (Tên gọi khác: F), Giới tính: Nam, Sinh năm 2000 tại Bình Thuận; ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 1, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Đức H, sinh năm 1972; Con bà: Hồ Thị I, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị J, sinh năm 2001; Con: Phạm Minh Khang, sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 19/01/2021, TAND thành phố Phan Thiết Quyết định số 03/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép

chất ma túy”; Bị cáo đang cai nghiện tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận “Có mặt”.

***/Người bị hại:**

1/Ông Nguyễn Viết K, sinh năm 1947 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2/Ông Phạm Giang L, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3/Ông Nguyễn O M, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

4/Ông Huỳnh Đức O, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố 2, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phan Quốc P, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Q, xã R, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 12/8/2021 đến ngày 18/8/2021, Võ Nhựt A cùng Phạm Minh E đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Thiết, cụ thể như sau:

Lần A nhất: Vào khoảng 02 giờ ngày 12/8/2021, Võ Nhựt A và Phạm Minh E cùng rủ nhau trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên Phạm Minh E điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Võ Nhựt A chạy đến hẻm quán Đông Vui thuộc khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, A xuống xe, còn E chạy xe về nhà của E chờ A trộm tài sản xong rồi gọi điện thoại cho A đến chở. Lúc này A nhìn thấy nhà của Nguyễn Viết K (sinh năm 1947, trú tại khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết) không đóng cửa, A đẩy cửa đi vào nhà, lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 của K để trên đầu giường nơi K đang nằm bỏ vào trong túi quần, rồi đi ra khỏi nhà K, A tiếp tục đi bộ trên đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết, A thấy nhà của Phạm Giang L (sinh năm 1983, trú tại khu phố 3, phường G, thành phố Phan Thiết) cửa nhà sau không đóng, A đi vào nhà từ phía sau, A nhìn thấy 03 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen có gắn ốp lưng phía sau có 01 bằng lái xe B2, chứng minh nhân dân mang tên Phạm Giang L; 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại Oppo F5 đang để trên kết sắt trong phòng ngủ của L, A đến lấy 03 điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi đi ra khỏi nhà của L. A gọi điện thoại cho E đến chở A về. Đến trưa cùng ngày 12/8/2021, E điều khiển xe mô tô chở A đến tiệm điện thoại P Thịnh do Phan Quốc P (sinh năm 1989, trú tại thôn Q, xã R, thành phố Phan Thiết) làm chủ, bán điện thoại Samsung A10 với giá 1.100.000 đồng. Tiếp đến ngày 13/8/2021, E chở A đến tiệm điện thoại P Thịnh bán điện thoại Oppo F5 giá 750.000 đồng, ngày 14/8/2021 bán phone XS Max màu vàng giá 4.500.000 đồng và ngày 15/8/2021 bán Iphone XS Max màu đen giá 7.500.000 đồng, khi bán điện

thoại A và E đều nói điện thoại là của A và E, P thấy điện thoại đều không có mặt khẩu nên tin là thật, đồng ý mua, có tiền A và E tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, Nguyễn Viết K và Phạm Giang L đến Công an phường G trình báo.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động Samsung A10 màu xanh, Imei: 357186107775724; 01 điện thoại di động Oppo F5 màu trắng, Model: CPH1723, điện thoại bị nứt màn hình; 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, số Imei: 357329090697246 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen, số Imei: 357277090353957.

- 01 ốp lưng điện thoại bằng da, màu đen; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Giang L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 229/KL-HĐĐG ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A10, số Imei: 357186107775724 trị giá 1.200.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 230/KL-HĐĐG ngày 20/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số imei: 357277090353957, trị giá 10.800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số imei: 357329090697246 trị giá 10.800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F5, Model: CPH1723, trị giá 2.700.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại, trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 24.325.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung A10 cho Nguyễn Viết K; trả 01 điện thoại di động Oppo F5, 02 điện thoại di động Iphone XS Max, 01 ốp lưng điện thoại bằng da, 01 bằng lái xe B2, chứng minh nhân dân cho Phạm Giang L. K và L đã nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Lần A hai: Khoảng 02 giờ ngày 15/8/2021, Phạm Minh E điều khiển xe mô tô chở Võ Nhựt A đến căn nhà không có cửa của công nhân gần biệt thự Sealink thuộc khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, A vào trong nhà tìm tài sản, còn E đứng ngoài cảnh giới. A vào trong nhà phát hiện điện thoại Oppo F11 của Nguyễn O M (sinh năm 1968, trú tại khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết) đang để trên bàn nên lấy trộm bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. E điều khiển xe mô tô chở A về nhà E cất giấu. Đến 13 giờ cùng ngày, E và A đến tiệm điện thoại P Thịnh gặp Phan Quốc P và nói đang kẹt tiền nên bán điện thoại Oppo F11, P đồng ý mua với giá 2.350.000 đồng, có tiền E và A tiêu xài hết.

Nguyễn O M bị mất tài sản đến Công an phường N trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, số Imei: 863980044547270.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, số Imei: 863980044547270 trị giá 1.800.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại Oppo F11 Pro cho Nguyễn O M, M nhận, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Lần A ba: Khoảng 02 giờ ngày 18/8/2021, Phạm Minh E điều khiển xe mô tô chở Võ Nhựt A đến hẻm nước mắm O Định thuộc khu phố 2, phường G, thành phố Phan Thiết, A xuống xe, E chạy xe về nhà chờ A gọi. A đi bộ đến trước nhà Huỳnh Đức O (sinh năm 1962, trú tại khu phố 2, phường G, thành phố Phan Thiết) nhìn thấy cửa bên hông nhà không đóng, A lén lút đi vào nhà, A nhìn thấy điện thoại Iphone 8 Plus của Định đang để trên bàn, A lấy trộm bỏ vào trong túi quần rồi đi ra khỏi nhà. A gọi điện cho E đến chở A về. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 18/8/2021, Huỳnh Đức O phát hiện điện thoại bị mất nên đã xem lại camera thì phát hiện có một đối tượng đột nhập vào nhà và lấy điện thoại. O đã mang đoạn camera lên phường G trình báo. Công an phường G mời A và E lên làm việc, tại đây A và E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào các ngày 12/8/2021, 15/8/2021 và ngày 18/8/2021.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại Iphone 8Plus, số Imei: 356118098315666.
- 01 USB ghi lại hình ảnh A trộm vào lúc 02 giờ 11 phút ngày 18/8/2021 tại nhà của O.

Tại Kết luận định giá tài sản số 230/KL-HĐĐG ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus số Imei: 356118098315666, trị giá 4.800.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus cho Huỳnh Đức O. O đã nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Phan Quốc P yêu cầu A và E hoàn trả lại số tiền 16.200.000 đồng do mua nhầm điện thoại của A và E. E đã trả trước cho P số tiền 5.000.000 đồng.

USB ghi lại hình ảnh A trộm cắp tài sản vào lúc 02 giờ 11 phút ngày 18/8/2021 tại nhà O kèm theo hồ sơ phục vụ xét xử.

Tại bản cáo trạng số 221/CT – VKS - HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo Võ Nhựt A và Phạm Minh E về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52, điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Nhựt A mức án từ 12 đến 18 tháng tù, áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52, điểm b, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự bị cáo Phạm Minh E mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Bồi thường dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Ông Phan Quốc P có đơn xin xử vắng mặt thể hiện không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại còn lại.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo ăn năn hối cải mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 12/8/2021 đến ngày 18/8/2021 tại địa bàn thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Võ Nhựt A cùng Phạm Minh E 03 lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các người bị hại. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 32.125.000 đồng.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 221/CT-VKSPT - HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Võ Nhựt A, Phạm Minh E về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy, các bị cáo ý Ac được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nM vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không pK lao động cực nhọc nên các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần pK xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nên thuộc P hợp “*Phạm tội nhiều lần*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ

luật hình sự. Đối với bị cáo E đã tác động gia đình bồi thường cho ông P số tiền 5.000.000 đồng nên bị cáo E được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, đối với bị cáo Phạm Minh E vào ngày 19/01/2021, bị TAND thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 03/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đang cai nghiện tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận.

Đối với bị cáo Võ Nhựt A vào ngày 16/8/2017, UBND xã R ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 271 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/6/2021, TAND huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 68/2021/HSST. Ngày 18/7/2022, chấp hành xong hình phạt tù.

Trong vụ án này, bị cáo A là người khởi xướng và người thực hành trộm cắp tài sản, bị cáo E là người chở bị cáo A đến địa điểm trộm cắp và đi bán điện thoại, do đó khi quyết định hình phạt bị cáo A cao hơn bị cáo E là có cơ sở.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét đến nhân thân của các bị cáo và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xét thấy cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo A vào ngày 02/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 186/2022/HSST, hiện nay bản án đã có hiệu lực, do đó tại bản án này áp dụng Điều 55, Điều 56 để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo pK chấp hành hình chung cho cả 2 bản án.

Đối với bị cáo Phạm Minh E ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 03/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện bị cáo đang chấp hành quyết định này tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, do vậy căn cứ vào Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính, bị cáo bị phạt tù thì được miễn chấp hành phần còn lại của quyết định xử lý hành chính.

[5] Về bồi thường dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Quốc P có đơn xử vắng

mặt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại còn lại, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe các bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp, các bị cáo khai của đối tượng tên Đạt nM không xác định được rõ nhân thân chủ sở hữu xe và các bị cáo khai mượn xe dùng làm phương tiện đi lại chủ sở hữu không biết nên không có cơ sở để xử lý chiếc xe này là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với ông Phan Quốc P quá trình điều tra xác định được ông P mua tài sản do bị cáo đến bán nM không biết nguồn gốc tài sản là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết không xem xét xử lý về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

[7] Về án phí: các bị cáo pK chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ:** khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Võ Nhựt A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Võ Nhựt A 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 186/2022/HSST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Hình phạt chung buộc bị cáo pK chấp hành cho cả hai bản án là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam của bản án số 186/2022/HSST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận là ngày 13/9/2022.

***Căn cứ:** khoản 01 Điều 173; điểm g khoản 01 Điều 52; điểm b, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Minh E phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Phạm Minh E 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

***Áp dụng:** Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Phạm Minh E được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03/2021/QĐ-TA ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, kể từ ngày bắt giam thi hành án.

***Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Nhựt A, Phạm Minh E mỗi bị cáo pK nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/01/2023). Quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà